ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 445 /QĐ-UBND	*Sơn La, ngày 15 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một của, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/4/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một của, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-BVHTT&DL ngày 05/02/2024 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 54/TTr-SVHTT&DL ngày 14/03/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch như sau:

1. Công bố 02 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng và bãi bỏ 02 danh mục thủ tục hành chính có số thứ tự 49, 50 Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

(Có Phụ lục I kèm theo)

2. Phê duyệt 02 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng và bãi bỏ 02 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính có số thứ tự 49, 50 Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

(Có Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr.

CHỦ TỊCH

Hoàng Quốc Khánh

Phụ lục I

DANH MỤC

Thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 445 /QĐ-UBND ngày 15 / 03 /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí *(đồng)*	Căn cứ pháp lý
1	Xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Theo Kế hoạch xét tặng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ không quá 120 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009; *- Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí *(đồng)*	Căn cứ pháp lý
		động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 120 ngày.				
2	Thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Theo Kế hoạch xét tặng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ không quá 120 ngày. - Thời gian tổ chức hoạt	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp trực tiếp; qua bưu chính hoặc trực tuyến	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009; *- Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí *(đồng)*	Căn cứ pháp lý
		động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Nhà nước không quá 120 ngày.				

Phụ lục II
DANH MỤC
Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
(Ban hành Kèm theo Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 15 / 03 / 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

1. Xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể

- Thời gian giải quyết: 90 ngày
- Các bước xử lý:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn (scan hồ sơ)	Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ được Scan, lưu điện tử. Số hóa thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa	1/2 ngày
B2	Kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn bản trả lời	2 ngày
B3	Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ và nộp lại	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn bản hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa.	7 ngày
B4	Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân"	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tờ trình thành lập Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân"	4 ngày

B5	Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương	Hội đồng cấp tỉnh	Văn bản thông báo công khai	trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân để lấy ý kiến của Nhân dân
B6	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương	Hội đồng cấp tỉnh	Văn bản trả lời kiến nghị của Nhân dân	trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu
B7	Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú.	Hội đồng cấp tỉnh	Biên bản Họp lấy ý kiến của Cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp	30 ngày (*Thời gian thực hiện bước 7 đồng thời thựchiện bước 5 và bước 6*) tính từ ngày công khai danh sách trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương.
B8	Xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di	Hội đồng cấp tỉnh	Ý kiến thẩm định, đánh giá hoặc Biên bản	trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội

	sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Điều 7 hoặc Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ			đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.
B9	Hội đồng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	Hội đồng cấp tỉnh	Văn bản thông báo kết quả xét chọn	Trong thời gian 8 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp
B10	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị	Hội đồng cấp tỉnh		Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng
B11	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 75% ý kiến đồng ý của cộng đồng dân cư nơi cư trú và đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	Hội đồng cấp tỉnh		Trong thời gian 8,5 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý các kiến nghị
	Tổng thời gian thực hiện			**90 ngày**

2. Xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể

- Thời gian giải quyết: 90 ngày
- Các bước xử lý:

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về phòng chuyên môn (scan hồ sơ)	Bộ phận một cửa tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Hồ sơ được Scan, lưu điện tử. Số hóa thành phần hồ sơ bắt buộc số hóa	1/2 ngày
B2	Kiểm tra về tính hợp lệ, đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn bản trả lời	2 ngày
B3	Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ và nộp lại	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn bản hướng dẫn bổ sung, chỉnh sửa.	7 ngày
B4	Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú"	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tờ trình thành lập Hội đồng cấp tỉnh xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú"	4 ngày
B5	Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương	Hội đồng cấp tỉnh	Văn bản thông báo công khai	trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của cá nhân để lấy ý kiến của Nhân dân
B6	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của Nhân dân trong thời gian 15 ngày	Hội đồng cấp tỉnh	Văn bản trả lời kiến nghị của Nhân dân	trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết

	kể từ ngày kết thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương			thúc thời hạn công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu
B7	Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đang cư trú.	Hội đồng cấp tỉnh	Biên bản Họp lấy ý kiến của Cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp	30 ngày (*Thời gian thực hiện bước 7 đồng thời thựchiện bước 5 và bước 6*) tính từ ngày công khai danh sách trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo địa phương.
B8	Xem xét, đánh giá từng hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định tại Điều 7 hoặc Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ	Hội đồng cấp tỉnh	Ý kiến thẩm định, đánh giá hoặc Biên bản	trong thời gian 10 ngày kể từ ngày cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo xin ý kiến các thành viên Hội đồng về hồ sơ.
B9	Hội đồng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét tặng đến cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	Hội đồng cấp tỉnh	Văn bản thông báo kết quả xét chọn	Trong thời gian 8 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp
B10	Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị	Hội đồng cấp tỉnh		Trong thời gian 20

				ngày kể từ ngày thông báo kết quả xét tặng của Hội đồng
B11	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 75% ý kiến đồng ý của cộng đồng dân cư nơi cư trú và đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp, gửi cơ quan thường trực Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.	Hội đồng cấp tỉnh		Trong thời gian 8,5 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận, xử lý các kiến nghị
	Tổng thời gian thực hiện			**90 ngày**